



GDB

**NGÂN HÀNG TMCP GIA ĐỊNH
GIA DINH BANK**

**BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN**
Năm 2007

MỤC LỤC

PHẦN I LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA NGÂN HÀNG

	Trang
1. Những sự kiện quan trọng.....	3
2. Quá trình phát triển.....	4
3. Định hướng phát triển.....	6

PHẦN II BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm.....	7
2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch.....	7
3. Những thay đổi chủ yếu trong năm.....	7
4. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai.....	8

PHẦN III BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Báo cáo tình hình tài chính.....	9
2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.....	10
3. Những tiến bộ Ngân hàng TMCP Gia Định đã đạt được.....	11
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai.....	12

PHẦN IV BÁO CÁO TÀI CHÍNH

PHẦN V BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN

1. Kiểm toán độc lập.....	15
2. Kiểm toán nội bộ.....	16

PHẦN VI TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

PHẦN VII THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG

1. Hội Đồng Quản Trị và Ban Kiểm soát.....	20
2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông.....	24

PHẦN I

LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA NGÂN HÀNG

1/ NHỮNG SỰ KIỆN QUAN TRỌNG

1.1 Việc thành lập

Ngân hàng thương mại cổ phần Gia Định (dưới đây được gọi là Gia Định Ngân hàng) được thành lập và hoạt động theo giấy phép số 0025/NH-GP ngày 22/08/1992 do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước cấp, giấy phép số 576/GP-UB ngày 08/10/1992 do Ủy Ban Nhân Dân Tp HCM cấp.

1.2 Các sự kiện khác

- **Tháng 5/1994** : Tại Gia Định Ngân hàng xảy ra vụ án “ Thái Kim Liêng và đồng bọn”, một số nhân vật chủ chốt trong HĐQT, Ban TGD cũ bị khởi tố và bắt giam do vi phạm pháp luật về quản lý, điều hành hoạt động ngân hàng, đẩy Gia Định Ngân hàng đứng trước nguy cơ phá sản với tổn thất tài chính trên 63 tỷ đồng cùng nhiều khó khăn lớn khác phải đối mặt như Vốn điều lệ chỉ có 20,104 tỷ đồng nhưng vốn khổng lồ là 19,644 tỷ đồng, số vốn còn lại cũng không còn do tổn thất quá lớn, dư nợ tín dụng khổng lồ chiếm trên 95%, quỹ tiền mặt không còn, các trụ sở hoạt động đều đi thuê, áp lực rút tiền ồ ạt của dân, nhân viên xin nghỉ việc ...

- **Tháng 8/1994** : Ban Lãnh đạo mới (là các cán bộ có chuyên môn cao được điều động từ các Ngân hàng thương mại trên địa bàn TP.HCM) chính thức tiếp quản Gia Định Ngân hàng với nhiệm vụ hết sức nặng nề là vừa phải giải quyết hậu quả của vụ án để lại, vừa phải đảm bảo ổn định và phát triển hoạt động Ngân hàng.

- **Năm 1994 - 2004 : Thời kỳ 10 năm kiên trì củng cố hoạt động**

Được sự chỉ đạo kịp thời của Thành Ủy, UBND TP.HCM và Ngân hàng Nhà nước cho phép áp dụng một số biện pháp tình thế, trong đó có khoản vay đặc biệt của NHNN 26 tỷ đồng cùng sự hỗ trợ của 16 Ngân hàng thương mại góp vốn cổ phần 25,5 tỷ đồng và sự nỗ lực hết mình của tập thể Ban Lãnh đạo mới, CBNV đã từng bước đưa Gia Định Ngân hàng vượt qua được khó khăn, ổn định hoạt động cho tới ngày hôm nay.

- **Năm 2005 : Năm bản lề**, với vốn điều lệ là 80 tỷ đồng đã đánh dấu một cột mốc quan trọng cho sự trưởng thành của Gia Định Ngân hàng: vốn điều lệ khổng lồ được xóa, vốn điều lệ hiện hữu cao hơn mức vốn pháp định theo qui định của Nhà nước.

- **Năm 2006 : Bắt đầu phát triển**

Tăng vốn điều lệ lên 210 tỷ đồng

Xóa toàn bộ mất cân đối và lần đầu tiên Gia Định Ngân hàng chia cổ tức 7%

Khánh thành trụ sở chính tại 135 Phan Đăng Lưu, Q. Phú Nhuận, TP.HCM

Được xếp hạng 19/29 Ngân hàng thương mại trên cả nước về mức độ sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin do Hội Tin học Việt Nam bầu chọn.

- Năm 2007 : Tiếp tục phát triển có định hướng

Tăng Vốn điều lệ lên 444,623 tỷ đồng

Ký kết Thỏa thuận đầu tư và hợp tác chiến lược với Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank), theo đó VietcomBank luôn duy trì tỷ lệ sở hữu vốn cổ phần 30% và trở thành cổ đông chiến lược duy nhất của Gia Định Ngân hàng, cùng những cam kết hỗ trợ toàn diện nhằm đưa Gia Định Ngân hàng trở thành ngân hàng thương mại có khả năng cạnh tranh cao tại Việt Nam

Mở rộng mạng lưới hoạt động tại các thành phố lớn của các khu vực Miền Bắc, Miền Nam, Miền Tây và Tây Nguyên.

Được Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam, Liên minh các HTX Việt Nam, Hội Khoa học Đông Nam Á phối hợp với mặt trận tổ quốc Việt Nam trao tặng “Cúp vàng thương hiệu và nhãn hiệu” lần 2 năm 2007.

Được Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam tặng giấy khen năm 2007.

Được Viện quản lý tri thức và công nghệ, Trung tâm nghiên cứu Châu Á Thái Bình Dương, Tòa soạn thông tin QCA Thương mại chứng nhận danh hiệu doanh nghiệp Việt Nam uy tín, chất lượng 2007.

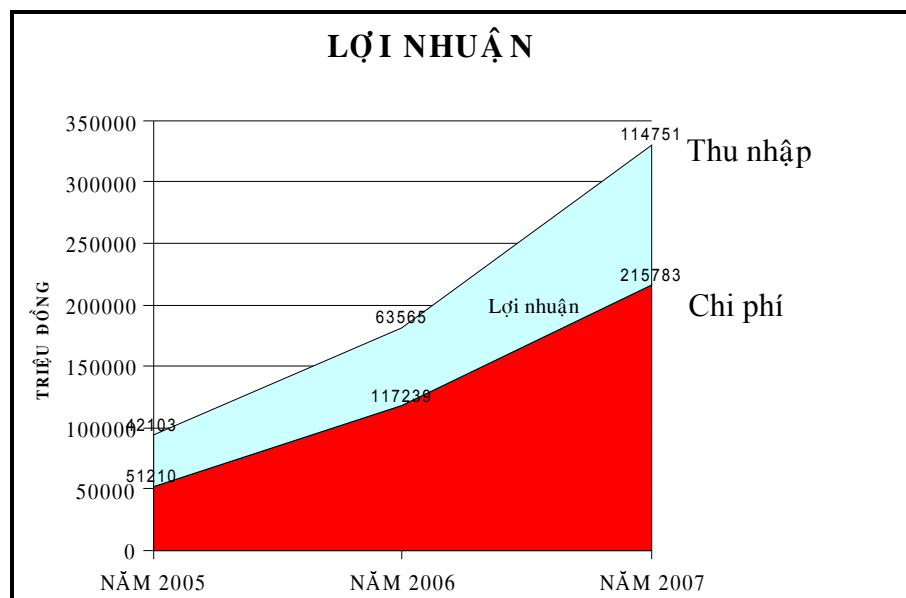
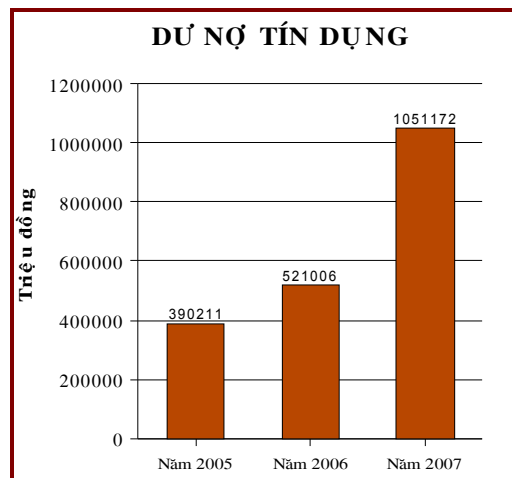
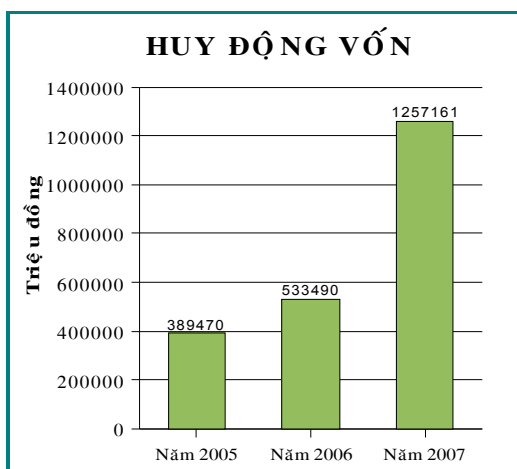
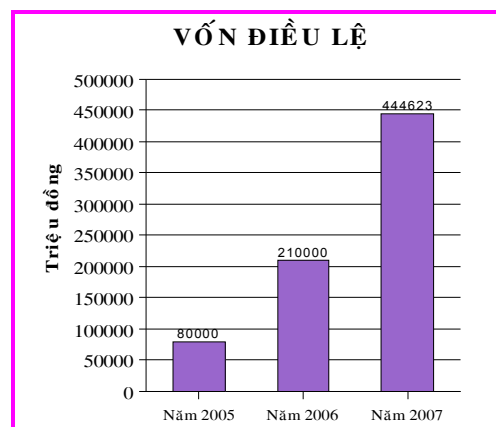
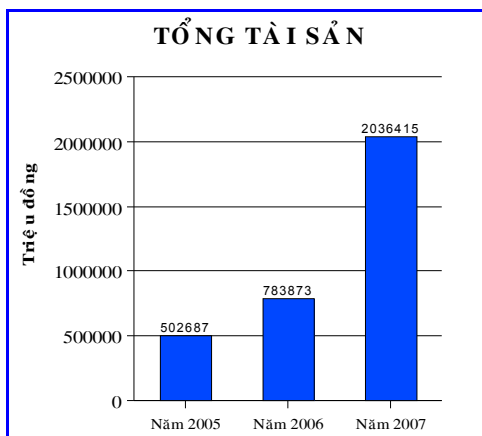
2/ QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN

2.1 Ngành nghề kinh doanh

Huy động vốn ngắn hạn, trung hạn, dài hạn dưới các hình thức tiền gửi có kỳ hạn, không kỳ hạn, chứng chỉ tiền gửi; tiếp nhận vốn đầu tư và phát triển; vay vốn các tổ chức tín dụng khác; cho vay ngắn hạn, trung hạn, dài hạn; chiết khấu thương phiếu, trái phiếu và giấy tờ có giá; hùn vốn và liên doanh theo pháp luật hiện hành; làm dịch vụ thanh toán giữa các khách hàng; kinh doanh ngoại tệ, vàng bạc; thanh toán quốc tế; huy động các loại vốn từ nước ngoài và các dịch vụ ngân hàng khác trong quan hệ với nước ngoài khi được Ngân hàng Nhà nước cho phép. Dịch vụ cầm đồ.

2.2 Tình hình hoạt động

Trong suốt 15 năm hình thành và phát triển, điều đáng ghi nhận là Gia Định Ngân hàng vừa hoàn toàn khắc phục được những hậu quả từ vụ án “Thái Kim Liêng và đồng bọn” vừa từng bước ổn định hoạt động và phát triển. Điều này được thể hiện bằng các chỉ số tài chính của Gia Định Ngân hàng qua các năm như sau:



3/ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

3.1 Các mục tiêu chủ yếu của năm 2008

Tốc độ tăng so với năm 2007

- Tổng tài sản : 3.110 tỷ đồng	53%
- Vốn huy động : 1.920 tỷ đồng	53%
- Dư nợ tín dụng : 1.800 tỷ đồng	71%

(Mức dư nợ tín dụng thực tế có thể được điều chỉnh cho phù hợp với qui định của Ngân hàng Nhà nước).

- Kết quả kinh doanh:	
+ Tổng thu nhập: 326,8 tỷ đồng	51%
+ Tổng chi phí: 229,8 tỷ đồng	100%
+ Lợi nhuận trước thuế: 97 tỷ đồng	130%
- Số lượng nhân viên: 490 người	127%

3.2 Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Với lợi thế có các cổ đông pháp nhân là các Ngân hàng thương mại, đặc biệt có cổ đông chiến lược là Vietcombank cam kết hỗ trợ toàn diện, Gia Định Ngân hàng định hướng chiến lược phát triển thành một Ngân hàng bán lẻ với mạng lưới rộng khắp, phát triển sản phẩm, dịch vụ và cung cấp nhiều tiện ích Ngân hàng dựa trên nền tảng ứng dụng công nghệ thông tin tiên tiến. Đảm bảo tăng trưởng nhanh nhưng vẫn trong tầm kiểm soát với đội ngũ cán bộ có đạo đức, đủ năng lực hiểu và thực thi chiến lược, kế hoạch kinh doanh một cách tốt nhất.

- Với định hướng chiến lược tăng trưởng cao có sự tham gia góp vốn của nhà đầu tư chiến lược Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam, hiệu quả hoạt động kinh doanh của Gia Định Ngân hàng đến năm 2010 dự kiến đạt được như sau:

+ Vốn điều lệ	: 4.000 tỷ đồng
+ Tổng tài sản	: 19.000 tỷ đồng
+ Vốn huy động	: 15.000 tỷ đồng
+ Dư nợ tín dụng	: 12.000 tỷ đồng

PHẦN II
BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1/ NHỮNG NÉT NỔI BẬT CỦA KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TRONG NĂM

Năm 2007 Gia Định Ngân hàng đạt được kết quả khả quan như sau:

Dvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2006	Năm 2007	% tăng trưởng
Tổng tài sản	783.873	2.036.415	160
Dư nợ	521.006	1.051.172	102
Huy động	533.490	1.257.161	136
Lợi nhuận trước thuế	19.323	101.032	423
Mạng lưới	05 đơn vị	20 đơn vị	300

2/ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SO VỚI KẾ HOẠCH

Dvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	So với kế hoạch (%)
Tổng tài sản	-	2.036.415	-
Vốn huy động	586.000	1.257.161	215
Dư nợ tín dụng	782.000	1.051.172	134
Lợi nhuận trước thuế	-	101.032	-
- Từ hoạt động kinh doanh	42.000	42.202	100,5
- Từ bán đất Vũng Tàu	-	58.830	-

3/ NHỮNG THAY ĐỔI CHỦ YẾU TRONG NĂM

Trong xu thế chung các tổ chức, tập đoàn kinh tế cần có sự liên kết, hợp tác để phát triển. Nhận thức được vấn đề này, Hội Đồng Quản Trị đã thống nhất trình và đã được Đại hội cổ đông Gia Định Ngân hàng thông qua việc lựa chọn Vietcombank là cổ đông chiến lược duy nhất với số vốn góp duy trì ở mức 30%/tổng số vốn điều lệ của Gia Định Ngân hàng cùng những cam kết hỗ trợ thiết thực và lâu dài, trước mắt đã cử 03 thành viên tham gia Hội Đồng Quản Trị, Ban Kiểm soát nhằm bổ sung và tăng cường sức mạnh cho Hội Đồng Quản Trị, Ban Kiểm soát.

4/ TRIỂN VỌNG VÀ KẾ HOẠCH TRONG TƯƠNG LAI

Với sự nỗ lực của tập thể Lãnh đạo, CBCNV của Gia Định Ngân hàng cùng với sự hỗ trợ thiết thực và lâu dài của Vietcombank – Cổ đông chiến lược và việc chú trọng cải tiến hệ thống quản lý, hoạt động Ngân hàng theo tiêu chuẩn ISO, Gia Định Ngân hàng chắc chắn phát triển nhanh trở thành một Ngân hàng thương mại có đủ sức cạnh tranh tại Việt Nam trong tương lai gần.

Hội Đồng Quản Trị luôn kề vai sát cánh với Ban Điều hành để thực thi tốt nhất định hướng chiến lược đề ra nhằm xây dựng thương hiệu mạnh GiaDinhBank.

PHẦN III
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1/ BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

1.1 Khả năng sinh lời

Chỉ tiêu	Năm 2005	Năm 2006	Năm 2007
Lợi nhuận sau thuế trên vốn điều lệ bình quân	18,03%	9,83%	24,14%
Lợi nhuận sau thuế trên vốn CSH bình quân (ROE)	15,21%	9,15%	23,05%
Lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản (ROA)	1,66%	1,52%	3,16%

Trong năm 2007 mặc dù tốc độ tăng trưởng cao về tổng tài sản (tăng 160%) và vốn điều lệ (tăng 112%) nhưng các tỷ lệ phản ánh khả năng sinh lời đều đạt ở mức tăng trưởng khá cao. Điều này cho thấy hoạt động của Gia Định Ngân hàng đang ngày càng phát triển.

1.2 Khả năng thanh toán

Chỉ tiêu	Năm 2005	Năm 2006	Năm 2007
Tỷ lệ khả năng chi trả (lần)	4,25	3,04	2,32
Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn sử dụng để cho vay trung dài hạn (%)	0	0	0

Qua số liệu trên cho thấy, Gia Định Ngân hàng luôn duy trì khả năng thanh toán ở mức hết sức an toàn.

1.3 Phân tích các hệ số an toàn trong hoạt động Ngân hàng

Tỷ lệ an toàn vốn tính đến thời điểm 31/12/2007 là 77,90%. Tỷ lệ an toàn vốn của Gia Định Ngân hàng luôn đảm bảo đúng quy định.

Mặc dù dư nợ tín dụng của Gia Định Ngân hàng năm 2007 có tốc độ tăng trưởng mạnh so với năm 2006 (tăng 102%) nhưng tỷ lệ nợ xấu chỉ chiếm 0,44%/tổng dư nợ. Tất cả các khoản nợ xấu này đều được đảm bảo bằng tài sản thế chấp hợp pháp và đều có khả năng thu hồi.

1.4 Phân tích những biến động-những thay đổi lớn so với dự kiến và nguyên nhân dẫn đến biến động

Trong năm 2007, Gia Định Ngân hàng dự kiến phát hành 500 tỷ đồng trái phiếu chuyển đổi nhưng không thực hiện được do khi được Ngân hàng Nhà nước và Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận thì đã gần hết năm 2007, không đủ thời gian để thực hiện.

1.5 Những thay đổi về vốn cổ đông

Trong năm 2007, Gia Định Ngân hàng đã thực hiện 02 đợt tăng vốn nhằm tăng khả năng tài chính và đáp ứng tăng trưởng hoạt động. Vốn điều lệ cuối năm 2007 đạt 444,623 tỷ đồng (trong đó vốn góp của cổ đông chiến lược Vietcombank chiếm 30% vốn điều lệ).

1.6 Số lượng cổ phiếu đang lưu hành

Gia Định Ngân hàng chỉ phát hành cổ phiếu phổ thông và tính đến thời điểm 31/12/2007 tổng số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành là 44.462.300 cổ phiếu.

1.7 Cổ tức

Gia Định Ngân hàng chia cổ tức cho các cổ đông bằng tiền mặt và tỷ lệ được chia như sau:

- Cổ đông nắm giữ cổ phiếu phát hành đến ngày 18/07/2005: 59,24%.
- Cổ đông nắm giữ cổ phiếu phát hành sau ngày 18/07/2005 đến 31/12/2007: 12,59%.

2/ BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

Các chỉ tiêu hoạt động năm 2007 của Gia Định Ngân hàng đều tăng cao so với năm trước, cụ thể như sau:

- Tổng tài sản đến 31/12/2007 đạt 2.036.415 triệu đồng, tăng 1.252.542 triệu đồng so 31/12/2006 (tỷ lệ tăng 159,8%).
- Tổng số dư huy động vốn đến 31/12/2007 đạt 1.257.161 triệu đồng, tăng 135,6% so với năm 2006 và đạt 215% so với kế hoạch. Số dư huy động bình quân đạt 764.686 triệu đồng, tăng 71,3% so với bình quân năm 2006.
- Tổng dư nợ tín dụng đến 31/12/2007 đạt 1.051.172 triệu đồng, tăng 101,8% so với năm 2006 và đạt 134% so với kế hoạch. Dư nợ tín dụng bình quân đạt 716.870 triệu đồng, tăng 70,8% so với bình quân năm 2006.
- Kết quả kinh doanh năm 2007 : Lợi nhuận trước thuế đạt 101.032 triệu đồng, tăng **81.709** triệu đồng, (tỷ lệ tăng 423%) so với năm 2006.
- Các hệ số an toàn như tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu, tỷ lệ khả năng chi trả, tỷ lệ của nguồn vốn ngắn hạn sử dụng để cho vay trung dài hạn, ... đảm bảo thực hiện đúng theo qui định của NHNN.

3/ NHỮNG TIẾN BỘ ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC

3.1 Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Đáp ứng nhu cầu tăng trưởng mở rộng hoạt động, trong năm 2007 Gia Định Ngân hàng đã cơ cấu lại các Phòng Ban tại Hội sở cho phù hợp với tình hình mới, theo đó đã tách và thành lập mới Phòng Ban chuyên trách như Phòng Thẩm định tài sản, Marketing, Pháp chế, Đầu tư... Đồng thời tổ chức tuyển dụng, đào tạo, bổ nhiệm, sắp xếp và bố trí nhân sự vào những vị trí thích hợp đảm bảo hoạt động hiệu quả nhất. Tổng số lượng CBCNV của năm 2007 tăng gấp đôi năm 2006.

Phát triển sản phẩm, dịch vụ luôn được Gia Định Ngân hàng quan tâm. Trong năm 2007, Gia Định Ngân hàng đã nghiên cứu nâng cấp, cải tiến các sản phẩm, dịch vụ hiện có và phát triển thêm sản phẩm, dịch vụ mới nhằm đa dạng hóa sản phẩm, dịch vụ phục vụ tốt nhất cho nhu cầu của khách hàng như: hệ thống MobileBanking, PhoneBanking, bao thanh toán, tín dụng dự án, tiết kiệm linh hoạt có thưởng...ngoài ra Gia Định Ngân hàng còn đang xúc tiến việc gia nhập liên minh thẻ của cổ đông chiến lược -Vietcombank và dự kiến phát hành thẻ GiaDinhBank trong năm 2008..

Trong năm 2007 Gia Định Ngân hàng đã được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận cho phép mở các Chi nhánh mới tại các thành phố lớn của các khu vực Miền Bắc, Miền Nam, Miền Tây và Tây Nguyên cùng một số Phòng Giao dịch trực thuộc nhằm tiến đến mở rộng mạng lưới hoạt động trên phạm vi toàn quốc.

3.2 Các biện pháp kiểm soát

Quản lý rủi ro trong hoạt động ngân hàng là vấn đề luôn được Lãnh đạo Gia Định Ngân hàng hết sức quan tâm. Gia Định Ngân hàng đã thành lập Tổ Quản lý rủi ro trực thuộc Tổng Giám đốc với nhiệm vụ theo dõi thường xuyên và đánh giá các tỷ lệ an toàn trong hoạt động ngân hàng để có những đề xuất kịp thời nhằm ngăn ngừa và phòng tránh rủi ro cho ngân hàng.

Trong công tác tín dụng, mặc dù đã phân cấp hạn mức tín dụng phê duyệt cho từng Lãnh đạo Phòng Kinh doanh, các Chi nhánh, Phòng Giao dịch nhưng tùy theo quy mô và mức độ rủi ro đối với từng khoản vay sẽ được xét duyệt thông qua Hội đồng tín dụng.

Gia Định Ngân hàng luôn tập trung nâng cao và hoàn thiện hệ thống kiểm tra, kiểm soát nội bộ. Ngoài Ban Kiểm soát đã phát huy tích cực chức năng, nhiệm vụ của mình thì hiện có Phòng Kiểm tra kiểm soát nội bộ chịu trách nhiệm chính trong việc giám sát và kiểm tra trực tiếp hoạt động của các đơn vị trong hệ thống Gia Định Ngân hàng.

Ban Pháp chế luôn cập nhật, rà soát, chỉnh sửa và bổ sung các quy chế hoạt động và quy trình nghiệp vụ của Gia Định Ngân hàng phù hợp với tình hình thực tế và đảm bảo an toàn trong hoạt động Ngân hàng, thống nhất với hệ thống pháp quy của pháp luật hiện hành.

4/ KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

Năm 2007, Gia Định Ngân hàng đã hoàn thành tốt nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông đề ra, tạo tiền đề để Gia Định Ngân hàng tiếp tục phát triển với phương châm an toàn, hiệu quả và bền vững: tăng trưởng cao, chỉ số tài chính duy trì ở mức an toàn cao cũng như quy mô và mạng lưới không ngừng được mở rộng. Năm 2008 vốn điều lệ của Gia Định Ngân hàng sẽ được nâng lên 1.000 tỷ đồng, đảm bảo mức vốn pháp định theo quy định của Nhà nước.

Về công tác phát triển sản phẩm, dịch vụ: trên cơ sở hoàn thiện và nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ hiện có, Gia Định Ngân hàng sẽ tập trung phát triển nhiều sản phẩm ứng dụng công nghệ hiện đại nhằm tăng thu nhập từ dịch vụ. Song song đó tiếp tục thực hiện chiến lược Marketing, đẩy mạnh quảng bá hình ảnh, thương hiệu của Gia Định Ngân hàng ngày càng gần gũi với khách hàng trong và ngoài nước.

PHẦN IV BÁO CÁO TÀI CHÍNH



NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN GIA ĐỊNH

135 Phan Đăng Lưu, Phường 2, Quận Phú Nhuận, TP HCM

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2007

Mẫu số B 02/TCTD

Ban hành theo QĐ số 16/2007/QĐ-NHNN ngày 18/04/2007 về việc ban hành Bảo cáo tài chính đối với các tổ chức tín dụng của Ngân hàng nhà nước

		Đơn vị : triệu đồng	
TT	Chi tiêu	Năm 2007	Năm 2006
A	TÀI SẢN		
I.	Tiền mặt, vàng bạc, đá quý	6.980	7.257
II.	Tiền gửi tại NHNN	49.651	19.021
III.	Tiền, vàng gửi tại các TCTD khác và cho vay các TCTD khác	727.865	131.184
IV.	Chứng khoán kinh doanh	84.564	-
1.	Chứng khoán kinh doanh	92.158	-
2.	Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	(7.594)	-
VI.	Cho vay khách hàng	1.049.078	520.728
1.	Cho vay khách hàng	1.051.172	521.006
2.	Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	(2.094)	(278)
VII.	Chứng khoán đầu tư	19.350	19.350
1.	Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán	19.250	19.250
2.	Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn	100	100
IX.	Tài sản cố định	40.566	6.184
1.	Tài sản cố định hữu hình	23.609	1.203
	- Nguyên giá	25.887	2.513
	- Giá trị hao mòn lũy kế	(2.278)	(1.310)
3.	Tài sản cố định vô hình	16.957	4.981
	- Nguyên giá	17.010	5.009
	- Giá trị hao mòn lũy kế	(53)	(28)
XI.	Tài sản Có khác	58.361	80.149
1.	Các khoản phải thu	45.563	73.702
2.	Các khoản lãi, phí phải thu	10.291	5.747
4.	Tài sản Có khác	2.507	700
	TỔNG TÀI SẢN CÓ	2.036.415	783.873
B.	NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU		
I.	Các khoản nợ Chính phủ và NHNN	-	33.302
II.	Tiền gửi và vay các TCTD khác	840.000	168.000
III.	Tiền gửi của khách hàng	417.162	332.188
VII.	Các khoản nợ khác	23.801	20.626
1.	Các khoản lãi, phí phải trả	10.345	8.354
3.	Các khoản phải trả và công nợ khác	13.456	12.272
	Tổng nợ phải trả	1.280.963	554.115

VIII. Vốn và các quỹ	755.452	229.758
1. Vốn của TCTD	688.634	210.001
a. Vốn điều lệ	444.623	210.000
b. Vốn đầu tư XD CB	1	1
c. Thặng dư vốn cổ phần	244.010	-
2. Quỹ của TCTD	2.439	-
5. Lợi nhuận chưa phân phối	64.378	19.756
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU	2.036.415	783.873

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

TT	Chỉ tiêu	Năm 2007	Năm 2006
3.	Cam kết trong nghiệp vụ L/C	1.401	-
4.	Bảo lãnh khác	-	354

BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2007

Mẫu số B 03/TCTD

Ban hành theo QĐ số 16/2007/QĐ-NHNN ngày 18/04/2007 về việc ban hành Báo cáo tài chính đối với các tổ chức tín dụng của Ngân hàng nhà nước

Đơn vị : triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2007	Năm 2006
1.	Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	110.481	62.182
2.	Chi phí lãi và các chi phí tương tự	55.735	35.142
I.	Thu nhập lãi thuần	54.746	27.040
3.	Thu nhập từ hoạt động dịch vụ	2.105	855
4.	Chi phí hoạt động dịch vụ	384	120
II.	Lãi/lỗ thuần từ hoạt động dịch vụ	1.721	735
III.	Lãi/lỗ thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	(92)	205
IV.	Lãi/lỗ thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh	4.362	949
5.	Thu nhập từ hoạt động khác	90.761	53.048
6.	Chi phí hoạt động khác	28.651	11.800
VI.	Lãi thuần từ hoạt động khác	62.110	41.247
VII.	Chi phí hoạt động	19.892	46.957
IX.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	102.955	23.220
X.	Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	1.923	3.897
XI.	Tổng lợi nhuận trước thuế	101.032	19.323
7.	Chi phí thuế TNDN hiện hành	36.654	7.403
8.	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-	-
XII.	Chi phí thuế TNDN	36.654	7.403
XIII.	Lợi nhuận sau thuế	64.378	11.920
XV.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu – đồng (mệnh giá 10.000đồng/cổ phiếu)	2.457	-

TP.Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 02 năm 2008

Lập bảng

Kế toán trưởng

P.Tổng Giám đốc

(Người công bố thông tin)



Trần Thị Thu Trang

Nguyễn Thị Phương Thu

Phạm Văn Đạt

PHẦN V

BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN

1/ KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP



CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ KẾ TOÁN AAC

Trụ sở chính: 217 Nguyễn Văn Linh, thành phố Đà Nẵng, Việt Nam
Tel: (84.0511) 3655886 • Fax: (84.0511) 3655887
E-mail: aac@dng.vnn.vn

Số: 87/BCKT-AAC

Đà Nẵng, ngày 27 tháng 02 năm 2008

BÁO CÁO KIỂM TOÁN

Kính gửi: Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Gia Định

Chúng tôi, Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC đã kiểm toán các Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2007 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Gia Định (sau đây gọi tắt là “Ngân hàng”) đính kèm từ trang 04 đến trang 27. Các Báo cáo tài chính này được lập theo Chế độ kế toán Việt nam đối với các Tổ chức tín dụng ban hành theo Quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN ngày 18/4/2007 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các văn bản khác có liên quan trong lĩnh vực Tín dụng - Ngân hàng như đã được trình bày tại Mục số 04 của Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc và của Kiểm toán viên

Việc lập các Báo cáo tài chính này là trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng. Trách nhiệm của Kiểm toán viên là dựa trên các bằng chứng kiểm toán để đưa ra ý kiến độc lập của mình về tính trung thực và hợp lý của các Báo cáo tài chính đã được kiểm toán.

Cơ sở đưa ra ý kiến

Chúng tôi đã tiến hành công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Theo đó, chúng tôi đã thực hiện việc kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, các bằng chứng xác minh những thông tin trong Báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng cũng như cách trình bày tổng quát các Báo cáo tài chính. Chúng tôi tin rằng, công việc kiểm toán của chúng tôi đã đưa ra những cơ sở hợp lý để làm căn cứ cho ý kiến của mình.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, xét trên mọi khía cạnh trọng yếu thì các Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Ngân hàng tại thời điểm 31/12/2007 và kết quả hoạt động kinh doanh cũng như tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2007.

Tổng Giám đốc

Phan Xuân Vạn

(Chứng chỉ Kiểm toán viên số Đ.0102/KTV)

Kiểm toán viên

Nguyễn Thị Ánh Nga

(Chứng chỉ Kiểm toán viên số 0809/KTV)

PHẦN V
BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN

2/ KIỂM TOÁN NỘI BỘ

Trên cơ sở số liệu năm 2007 của Phòng Kế toán đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC. Ban Kiểm soát có nhận định như sau:

- Kết quả hoạt động kinh doanh:
 - + Tổng thu nhập: 215,783 tỷ đồng, tăng 84% so với năm 2006.
 - + Tổng chi phí: 114,751 tỷ đồng, tăng 81% so với năm 2006.
 - + Lợi nhuận sau thuế đạt 64,378 tỷ đồng, tăng 440% so với năm 2006.
- Tình hình nguồn vốn:
 - + Tổng tài sản đạt 2.036,415 tỷ đồng, tăng 160% so với năm 2006.
 - + Nguồn vốn hoạt động: Tổng nguồn vốn huy động từ tiền gửi của dân cư và các tổ chức đạt 1.257,161 tỷ đồng, tăng 136% so với năm 2006. Vốn điều lệ trong năm tăng từ 210 tỷ đồng lên 444,623 tỷ đồng.
- Về sử dụng vốn: Tổng dư nợ cho vay là 1.051,172 tỷ đồng trong đó dư nợ cho vay ngắn hạn chiếm 72,3%; dư nợ cho vay trung và dài hạn chiếm 27,7%; dư nợ xấu là 4,6 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 0,44%, tăng so với cùng kỳ năm trước 0,06%; dư nợ nhóm 5 không có. Dư nợ tín dụng bình quân là 716,870 tỷ đồng, đạt 110,3% so với chỉ tiêu kế hoạch và tăng 71% so với năm 2006.

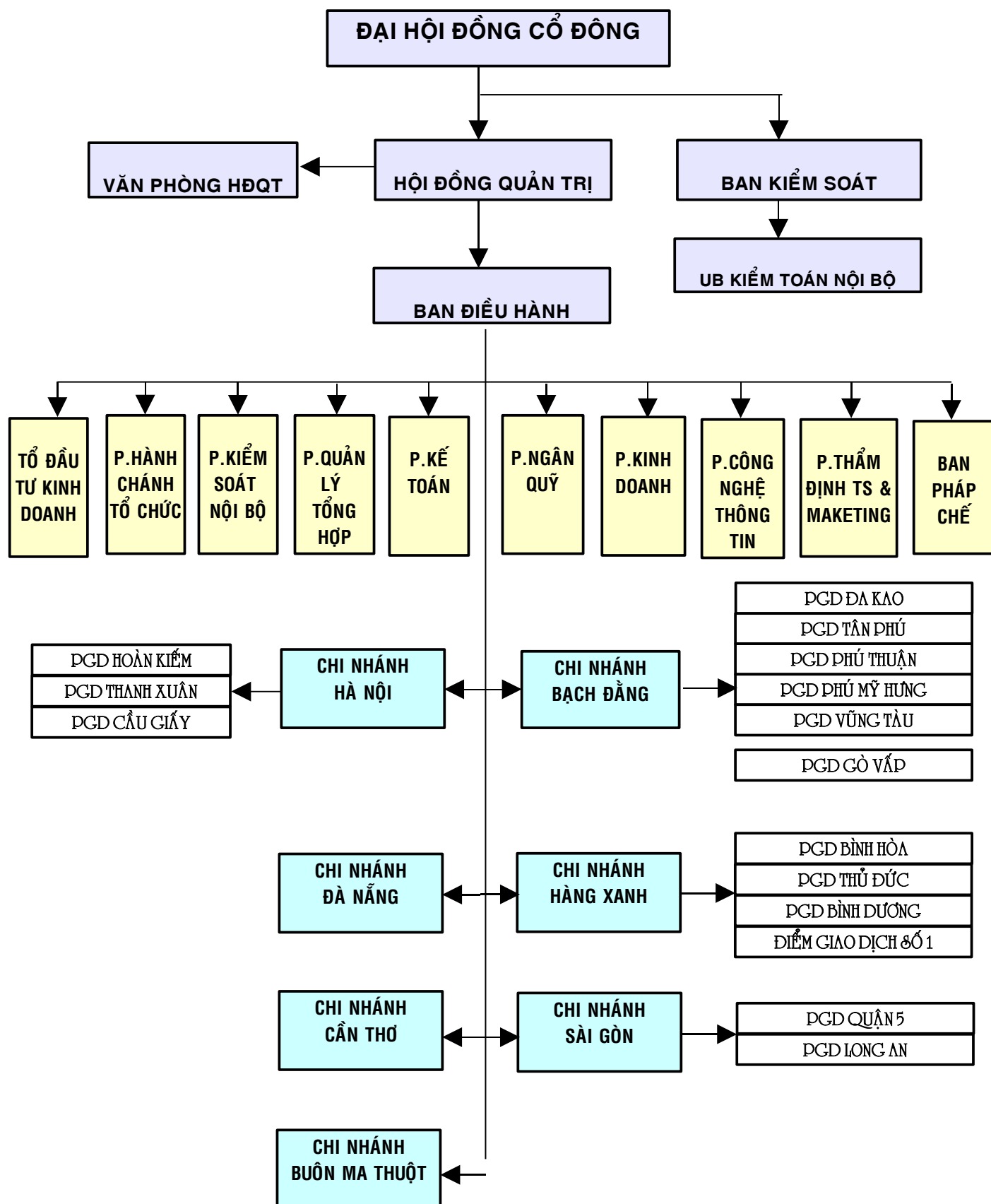
NHẬN XÉT

Qua một năm hoạt động với những khó khăn, thách thức cùng với sự phấn đấu liên tục không ngừng của tập thể CBCNV dưới sự chỉ đạo của Hội Đồng Quản Trị và Ban Điều hành, Gia Định Ngân hàng đã đạt những thành tựu đáng khích lệ. Ngoài những chỉ tiêu vượt kế hoạch năm 2007, Gia Định Ngân hàng cũng đã thực hiện được việc tăng vốn điều lệ tuy chưa đạt được theo kế hoạch lên 500 tỷ đồng (444,623 tỷ đồng/ 500 tỷ đồng) nhưng cũng có thể khẳng định được tiến trình nâng cao năng lực tài chính nhằm mở rộng mạng lưới hoạt động, phát triển hệ thống công nghệ thông tin, hệ thống dịch vụ khách hàng để tạo lợi thế cạnh tranh và điều kiện tốt cho tiến trình phát triển và hội nhập của Gia Định Ngân hàng và tạo động lực thúc đẩy cho lộ trình phát triển của Gia Định Ngân hàng năm 2008 – 2010.

PHẦN VI
TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

1/ CƠ CẤU TỔ CHỨC

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC GIA ĐỊNH NGÂN HÀNG



2/ TÓM TẮT LÝ LỊCH CÁ NHÂN TRONG BAN ĐIỀU HÀNH

1	Bà TRẦN THỊ VIỆT THU	Tổng Giám đốc
	Năm sinh	1953
	Trình độ văn hóa	Đại học
	Trình độ chuyên môn	Tiến sĩ Kinh tế, Cử nhân Luật
2	Ông ĐINH NGỌC CHÂU	Phó Tổng Giám đốc
	Năm sinh	1960
	Trình độ văn hóa	Trung cấp
	Trình độ chuyên môn	Trung cấp Ngân hàng
3	Bà TRẦN THỊ KIM ANH	Phó Tổng Giám đốc
	Năm sinh	1951
	Trình độ văn hóa	Đại học
	Trình độ chuyên môn	Đại học Ngân hàng
4	Ông PHẠM VĂN ĐẠT	Phó Tổng Giám đốc
	Năm sinh	1969
	Trình độ văn hóa	Đại học
	Trình độ chuyên môn	Đại học Bách khoa Đà Nẵng, khối kinh tế, ngành ngân hàng.
5	Bà NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THU	Kế toán trưởng
	Năm sinh	1968
	Trình độ văn hóa	Đại học
	Trình độ chuyên môn	Đại học Kinh tế

3/ THAY ĐỔI TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH TRONG NĂM

Không thay đổi.

4/ QUYỀN LỢI CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Tiền lương, thưởng và các quyền lợi khác của Ban Tổng Giám đốc theo quy chế tiền lương và quy chế thi đua khen thưởng của Gia Định Ngân hàng.

5/ SỐ LƯỢNG CBCNV VÀ CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

Tổng số lượng nhân viên đến cuối năm 2007 là 216 người, tăng 102 người so với năm 2006.

Song song với việc từng bước điều chỉnh tiền lương hợp lý, chú trọng chính sách phúc lợi và thực hiện chế độ khen thưởng kịp thời nhằm ổn định đời sống CBCNV; Gia Định Ngân hàng luôn có chính sách tuyển dụng, đào tạo, bổ nhiệm kịp thời, thích hợp nhằm thu hút nguồn nhân lực. Mặt khác, Gia Định Ngân hàng luôn chú trọng tạo môi trường làm việc thuận lợi để nhân viên an tâm công tác lâu dài, phục vụ cho sự nghiệp phát triển Gia Định Ngân hàng.

6/ THAY ĐỔI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG

Stt	Họ và Tên	Chức danh	Thay đổi
* Thành viên Hội Đồng Quản Trị			
1	Lê Khánh Hiền	Thành viên	Từ nhiệm ngày 15/01/2007
2	Trần Thị Kim Anh	Thành viên	Từ nhiệm ngày 17/4/2007
3	Trần Thị Việt Thu	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 06/3/2007
4	Nguyễn Văn Tuấn	Thành viên	Được Đại hội cổ đông ngày 29/12/2007 bầu, đang chờ NHNN chuẩn y.
5	Ngô Quang Trung	Thành viên	Được Đại hội cổ đông ngày 29/12/2007 bầu, đang chờ NHNN chuẩn y.
* Ban Kiểm soát			
1	Trần Kiên Bình	Trưởng Ban Kiểm soát	Bổ nhiệm 18/01/2007
2	Phan Sum	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 06/3/2007
3	Nguyễn Thế Hiển	Thành viên	Được Đại hội cổ đông ngày 29/12/2007 bầu, đang chờ NHNN chuẩn y.
* Ban Tổng Giám đốc			
1	Trần Thị Kim Anh	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 07/5/2007
* Kế toán trưởng (không thay đổi)			

PHẦN VII
THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ

1/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT

1.1 Thành viên và cơ cấu của Hội Đồng Quản Trị

Hiện nay Hội Đồng Quản Trị Gia Định Ngân hàng có 07 thành viên (gồm 01 Chủ tịch, 01 Phó Chủ tịch và 05 thành viên), trong đó có 06 thành viên độc lập không điều hành.

1	Ông NGUYỄN VĂN SẼ	Chủ tịch
	Năm sinh	1950
	Trình độ văn hóa	Đại học
	Trình độ chuyên môn	Đại học Ngân hàng, Đại học Ngoại ngữ
2	Bà NGUYỄN THỊ MUỖI	Phó Chủ tịch
	Năm sinh	1950
	Trình độ văn hóa	Đại học
	Trình độ chuyên môn	Đại học Tài chính
3	Bà TRẦN THỊ VIỆT THU	Thành viên
	Năm sinh	1953
	Trình độ văn hóa	Đại học
	Trình độ chuyên môn	Tiến sĩ Kinh tế, Đại học Luật
4	Ông PHẠM VĂN TÂN	Thành viên
	Năm sinh	1960
	Trình độ văn hóa	Đại học
	Trình độ chuyên môn	Đại học Kinh tế
5	Ông NGUYỄN VĂN CỰU	Thành viên
	Năm sinh	1972
	Trình độ văn hóa	Đại học
	Trình độ chuyên môn	Đại học Kinh tế, Đại học Luật
6	Ông NGUYỄN VĂN TUÂN	Thành viên
	Năm sinh	1973
	Trình độ văn hóa	Đại học

Trình độ chuyên môn	Đại học Ngoại ngữ, Thạc sỹ Đại học Libre De Bruxelles (Bỉ)
7 Ông NGÔ QUANG TRUNG	Thành viên
Năm sinh	1969
Trình độ văn hóa	Đại học
Trình độ chuyên môn	Đại học Kinh tế, Thạc sỹ Đại học New South Wales (Úc)

1.2 Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát

Hiện nay Ban kiểm soát Gia Định Ngân hàng có 04 thành viên (gồm 01 Trưởng ban, 03 thành viên), trong đó có 02 thành viên độc lập không điều hành.

1 Ông TRẦN KIÊN BÌNH	Trưởng ban
Năm sinh	1954
Trình độ văn hóa	Đại học
Trình độ chuyên môn	Đại học Kinh tế
2 Ông PHAN SUM	Thành viên
Năm sinh	1951
Trình độ văn hóa	Đại học
Trình độ chuyên môn	Đại học Kinh tế
3 Ông NGUYỄN THẾ HIỂN	Thành viên
Năm sinh	1971
Trình độ văn hóa	Đại học
Trình độ chuyên môn	Đại học Kinh tế
4 Bà VŨ THỊ HỒNG	Thành viên
Năm sinh	1947
Trình độ văn hóa	Đại học
Trình độ chuyên môn	Đại học Ngân hàng

1.3 Hoạt động của Hội Đồng Quản Trị, Ban Kiểm soát

Hoạt động của Hội Đồng Quản Trị, Ban Kiểm soát Gia Định Ngân hàng dựa trên các quy định chung như sau:

- Luật doanh nghiệp do Quốc Hội thông qua ngày 29/11/2005;

- Quy định về tổ chức và hoạt động của Hội Đồng Quản Trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP của Nhà nước và nhân dân ban hành theo Quyết định số 1087/2001/QĐ-NHNN ngày 27/8/2001 của Thống đốc Ngân hàng nhà nước;

- Điều lệ Gia Định Ngân hàng;

Ngoài ra còn theo những quy định của Gia Định Ngân hàng như sau:

- Quyết định số 35/GDB-HĐQT ngày 25/6/2002 của Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị Gia Định Ngân hàng về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Hội Đồng Quản Trị.

- Quyết định số 36/GDB-HĐQT ngày 25/6/2002 của Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị Gia Định Ngân hàng về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát.

1.4 Hoạt động của các tiểu ban trong Hội Đồng Quản Trị

Văn phòng Hội Đồng Quản Trị được thành lập, tổ chức và hoạt động theo Quyết định số 102/GDB-HĐQT ngày 10/10/2006 của Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị.

Cơ cấu tổ chức và hoạt động của Văn phòng Hội Đồng Quản Trị như sau:

1. Trưởng Văn phòng Hội Đồng Quản Trị.
2. Chuyên viên quản lý cổ đông, chuyển nhượng cổ phần.
3. Chuyên viên pháp lý.

1.5 Kế hoạch tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị ngân hàng

Nhìn chung, trong năm 2007, Hội Đồng Quản Trị Gia Định Ngân hàng đã có nhiều hoạt động mang lại hiệu quả tích cực. Hội Đồng Quản Trị họp định kỳ trước ngày 15 hàng tháng và tùy thuộc những diễn biến quan trọng sẽ tổ chức các phiên họp bất thường để bàn bạc và thảo luận để giải quyết các vấn đề phát sinh. Ngoài ra, Hội Đồng Quản Trị cũng đã chỉ đạo Ban Điều hành Ngân hàng sát sao và hiệu quả trong hoạt động điều hành, kinh doanh, phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ.....

1.6 Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí dành cho thành viên Hội Đồng Quản Trị và Ban Kiểm soát

Gia Định Ngân hàng quy định mức thù lao cho các thành viên HĐQT và ban kiểm soát dựa trên các quy định sau:

- Điều 117 và Điều 125 của Luật doanh nghiệp do Quốc Hội thông qua ngày 29/11/2005;

- Điều lệ Gia Định Ngân hàng;

- Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2006.

1.7 Thành viên Hội Đồng Quản Trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc đã có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty

1. Ông Nguyễn Văn Tuấn: bằng thạc sỹ quản lý do trường Đại học Libre De Bruxelles cấp ngày 25/01/1999

2. Ông Ngô Quang Trung: bằng thạc sỹ thương mại về quản lý nguồn tài chính do trường Đại học New South Wales cấp ngày 27/10/2000.

3. Ông Phan Sum: Giấy chứng nhận khoá học về chính sách kinh tế về Quản trị Ngân hàng

4. Bà Trần Thị Việt Thu: Giấy chứng nhận khoá học về Quản trị Ngân hàng do Nanyang Technological University-Singapore cấp năm 1997 và Giấy chứng nhận khoá học về Quản trị Hệ thống do ATTF Luxembourg cấp năm 2005.

5. Bà Trần Thị Kim Anh: Giấy chứng nhận đào tạo về Giám đốc điều hành do PACE cấp ngày 04/10/2007.

1.8 Tỷ lệ sở hữu cổ phần và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần của các thành viên Hội Đồng Quản Trị

Stt	Họ tên	Chức danh	Số lượng CP			Tỷ lệ (%)
			Cá nhân	Đại diện vốn tổ chức	Tổng	
01	Nguyễn Văn Sê	Chủ tịch	189.900	758.800	948.700	2,134
02	Nguyễn Thị Mười	Phó Chủ tịch	96.300	3.225.000	3.321.300	7,470
03	Nguyễn Văn Cựu	Thành viên	2.661.600	-	2.661.600	5,986
04	Phạm Văn Tân	Thành viên	532.500	200.000	732.500	1,647
05	Trần Thị Việt Thu	Thành viên	381.700		381.700	0,858
06	Nguyễn Văn Tuấn	Thành viên	-	6.500.000	6.500.000	14,619
07	Ngô Quang Trung	Thành viên	-	6.500.000	6.500.000	14,619

1.9 Thông tin về các giao dịch cổ phiếu/ chuyển nhượng phần vốn góp của ngân hàng của các thành viên Hội Đồng Quản Trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành, cổ đông lớn và những người liên quan

Stt	Họ tên	Chốt DS vào ngày 31/12/2006		Chốt DS vào ngày 31/12/2007		Ghi chú
		Số Lượng CP	Tỷ lệ %	SL CP	Tỷ lệ %	
1. Hội Đồng Quản Trị						
1	Nguyễn Văn Sẻ	69.600	0,331	189.900	0,427	Thẻ nhân
		505.900	2.409	758.800	1,707	ĐD Pháp nhân
2	Nguyễn Thị Mười	297.800	1,418	96.300	0.217	Thẻ nhân
		2.150.000	10,238	3.225.000	7,253	ĐD Pháp nhân
3	Nguyễn Văn Cựu	1.755.400	8,359	2.661.600	5,986	Thẻ nhân

4	Phạm Văn Tân	192.200	0,915	532.500	1,198	Thẻ nhân
		505.900	2,409	200.000	0,449	ĐD Pháp nhân
5	Trần Thị Việt Thu	101.800	0,485	381.700	0,858	Thẻ nhân
6	Nguyễn Văn Tuấn	-	-	6.500.000	14,619	ĐD Pháp nhân
7	Ngô Quang Trung	-	-	6.500.000	14,619	ĐD Pháp nhân
2. Ban Kiểm soát						
1	Trần Kiên Bình	35.700	0,17	50.800	0,114	Thẻ nhân
2	Vũ Thị Hồng	17.100	0,081	22.800	0,051	Thẻ nhân
3	Phan Sum	5.100	0,024	12.400	0,28	Thẻ nhân
4	Nguyễn Thế Hiền	-	-	338.700	0,762	ĐD Pháp nhân
3. Ban Giám đốc điều hành						
1	Trần Thị Việt Thu	101.800	0,485	381.700	0,858	Tổng GD
2	Đinh Ngọc Châu	40.700	0,194	59.200	0,133	Phó Tổng GD
3	Phạm Văn Đạt	20.500	0,098	44.800	0,101	Phó Tổng GD
4	Trần T.Kim Anh	22.800	0,109	28.500	0,064	Phó Tổng GD
4. Cổ đông lớn (Sở hữu trên 5% vốn cổ phần)						
1	Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công Thương	2.150.000	10,238	3.225.000	7,253	Pháp nhân
2	Nguyễn Văn Cựu	1.755.400	8,359	2.661.600	5,986	Thẻ nhân
3	Trần Thị Lâm	1.745.300	8,311	3.270.900	7,357	Thẻ nhân
4	Ngân hàng TMCP Ngoại Thương VN	758.800	3,613	4.890.853	11,000	Pháp nhân
5	Cty LDQL Quỹ ĐTCK Vietcombank	-	-	8.447.847	19,000	Pháp nhân

2/ CÁC DỮ LIỆU THỐNG KÊ VỀ CỔ ĐÔNG

2.1 Cổ đông trong nước

Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ cổ phần
Pháp nhân	14	20.278.800	45,61
Thẻ nhân	571	24.183.500	54,39
Tổng cộng	585	44.462.300	100,00

** Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn (sở hữu trên 5% vốn cổ phần)*

Stt	Họ tên	Địa chỉ liên lạc	Nghề nghiệp/ngành nghề hoạt động	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ %
1	NH TMCP Sài Gòn Công Thương	2C Phó Đức Chính – Quận 1 – TP HCM	Ngân hàng	3.225.000	7,253
2	Nguyễn Văn Cựu	250 Tô Hiến Thành – Quận 10 – TP HCM	Kinh doanh	2.661.600	5,986
3	Trần Thị Lâm	41 Nguyễn Thông – Quận 3 – TP HCM	Kinh doanh	3.270.900	7,357
4	Ngân hàng TMCP Ngoại Thương VN	198 Trần Quang Khải - Hà Nội	Ngân hàng	4.890.853	11,000
5	Công ty LDQL Quỹ ĐTCK Vietcombank (VCBF)	198 Trần Quang Khải - Hà Nội	Chứng khoán	8.447.847	19,000

2.2 Cổ đông nước ngoài: Theo danh sách cổ đông chốt vào ngày 31/12/2007, Gia Định Ngân hàng không có cổ đông nước ngoài.

MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG (TÍNH ĐẾN THÁNG 03/2008)

HỘI SỞ:

135 Phan Đăng Lưu, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (08) 9956001/ 02 Fax: (08) 9956003

Email: giadinhhbank@hcm.fpt.vn

Website: www.giadinhhbank.com.vn

Thành phố Hồ Chí Minh

Chi nhánh Bạch Đằng	473C Bạch Đằng, Quận Bình Thạnh Điện thoại: (08) 8412146 Fax: (08) 8413656
Chi nhánh Hàng Xanh	68 Bạch Đằng, Quận Bình Thạnh Điện thoại: (08) 8991567 Fax: (08) 8995441
Chi nhánh Sài Gòn	119 Nguyễn Thái Học, Quận 1 Điện thoại: (08) 8385550 Fax: (08) 8385553
Phòng giao dịch Bình Hòa	187 Nguyễn Văn Đậu, Quận Bình Thạnh Điện thoại/ Fax: (08) 8411367
Phòng giao dịch Thủ Đức	42 Lê Văn Ninh, Quận Thủ Đức Điện thoại/ Fax: (08) 8966081
Phòng giao dịch Tân Phú	430 Lũy Bán Bích, Quận Tân Phú Điện thoại: (08) 4067295 Fax: (08) 4067296
Phòng giao dịch Đa Kao	66 Trần Quang Khải, Quận 1 Điện thoại: (08) 8483591 Fax: (08) 8483592
Điểm giao dịch số 01	01 Hòa Bình, Quận Thủ Đức Điện thoại/ Fax: (08) 7225536

Thành phố Hà Nội

Chi nhánh Hà Nội	55 Đào Tấn, Quận Ba Đình Điện thoại: (04) 7667336 Fax: (04) 7667335
Phòng giao dịch Hoàn Kiếm	24B Tôn Dảng, Quận Hoàn Kiếm Điện thoại: (04) 9366677 Fax: (04) 9367596
Phòng giao dịch Thanh Xuân	96 Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân Điện thoại: (04) 5543869 Fax: (04) 5543785
Phòng giao dịch Cầu Giấy	25 Nguyễn Phong Sắc, Quận Cầu Giấy Điện thoại: (04) 7549828 Fax: (04) 7549818

Thành phố Đà Nẵng

Chi nhánh Đà Nẵng	386 Hoàng Diệu, Quận Hải Châu Điện thoại: (0511) 3584600 Fax: (0511) 3584601
--------------------------	---

Thành phố Cần Thơ

Chi nhánh Cần Thơ

135Y-135H Trần Hưng Đạo, Quận Ninh Kiều
Điện thoại: (0710) 733740 Fax: (0710) 733745

Tỉnh Đắk Lắk

Chi nhánh Buôn Ma Thuột

186 Lê Duẩn, Thành phố Buôn Ma Thuột
Điện thoại: (0500) 843192 Fax: (0500) 843193

* Lắp đặt vào hoạt động trong đầu năm 2008:

Tại Thành phố Hồ Chí Minh

Phòng giao dịch Quận 5

136 Nguyễn Tri Phương, Quận 5

Phòng giao dịch Phú Mỹ Hưng

SD-06, Lô H25-2 Khu phố Mỹ Đức, Quận 7

Phòng giao dịch Phú Thuận

1 Lô G, Khu phố 1, Nguyễn Văn Quỳ, Quận 7

Phòng giao dịch Gò Vấp

296 Nguyễn Văn Nghi, Quận Gò Vấp

Tại khu vực Miền Đông Nam Bộ

Phòng giao dịch Bình Dương

16-17 Lô C2 Làng Chuyên gia Ruby Land, Khu đô thị Mỹ Phước II, Huyện Bến Cát, Tỉnh Bình Dương

Phòng giao dịch Vũng Tàu

9Q Lương Thế Vinh, Thành phố Vũng Tàu

Tại khu vực Miền Tây Nam Bộ

Phòng giao dịch Long An

13-15 Đường số 5B, Thị xã Tân An, Tỉnh Long An

.....